

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 7 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoàng
2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhó - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Dư Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Trúc P(tên gọi khác: R), sinh năm 1985 tại tỉnh Khánh Hoà; nơi cư trú: Tổ dân phố Phan Bội C, thị trấn Diên K, huyện Diên K, tỉnh Khánh Hoà; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Minh L; chồng Trần Bá H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Năm 2014 bị Toà án nhân dân thành phố P xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, ngày 06/12/2021 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt bổ sung, chưa được xoá án tích. Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giữ từ ngày 03/3/2024 đến ngày 06/3/2024 bị tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị Xuân V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 278 Phạm Văn Đ, phường Thống N, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đak Đ, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Thuý H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 78/11 Tôn Thất T, tổ 1, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

+ Chị Đinh Tô Thanh T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 174/6 Duy T, tổ 1, phường Diên H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Bá H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 84/6/3/7 Chi L, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/12/2021, Nguyễn Thanh Q (sinh năm 1976, trú tại tổ 3, thị trấn Đăk Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai), Lê Thị Thuý H (sinh năm 1971, trú tại 78/11 Tôn Thất T, P. Hoa Lư, TP. Pleiku), Đinh Tô Thanh T (sinh năm 1981, trú tại tổ 1, P. Diên H, TP. Pleiku), Trần Bá H (sinh năm 1976, trú tại tổ 01, P. Hoa L, TP. P) và Nguyễn Thị Trúc P, thường gọi là “R” (sinh năm 1985, tạm trú tại 155 Nguyễn Văn C, P. Ia K, TP. P) đến nhà Trần Thị Xuân V (sinh năm 1971) ở 278 đường Phạm Văn Đ, Tổ 5, phường Thống N, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngồi chơi nói chuyện. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, V nói: “*Mấy anh em có chơi thì chơi mấy ván, chị không chơi, nếu có ai “ù” thì bỏ cho chị ít đồng xâu*”; nghe vậy, Q, H, P và T đồng ý. Sau đó, V lấy chặn vải kích thước (90 x 115)cm trải trên mặt bàn tại phòng bếp và lấy 04 (bốn) bộ bài Tú lơ khơ (loại 52 lá) có sẵn trong nhà đưa cho Q, H, P và T ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” thắng thua bằng tiền, mức sát phạt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Thanh Q sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, Lê Thị Thuý H sử dụng 1.200.000 đồng, Nguyễn Thị Trúc P sử dụng 2.000.000 đồng và Đinh Tô Thanh T sử dụng 1.350.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được cách thức Nguyễn Thanh Q, Lê Thị Thuý H, Nguyễn Thị Trúc P và Đinh Tô Thanh T đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền cụ thể như sau:

Dùng bài tú lơ khơ (loại 52 lá) để đánh bạc, nếu có từ ba lá bài liên tiếp trở lên cùng chất hoặc giống nhau thì gọi là “phỏm”, không có phỏm gọi là “cháy”, có ba phỏm gọi là “ù”, có ba phỏm nhưng không thừa lá bài nào gọi là “ù tròn”. Cách tính điểm: Lá “K” 13 điểm; lá “Q” 12 điểm, lá “J” 11 điểm, lá “A” 01 điểm, còn những lá bài khác tính điểm theo số. Sau đó, chia cho bốn người chơi mỗi người 09 lá bài, chia cho người được đánh trước 10 lá bài, 15 lá bài còn lại gọi là

“nọc”. Khi chia bài xong, người được chia 10 lá đánh trước, từ người thứ hai lấy lá bài của người đánh trước (gọi là “ăn”) hoặc lần lượt rút bài từ “nọc”, người bị “ăn” lá bài này phải trả cho người “ăn” 50.000 đồng, nếu tiếp tục bị “ăn” lá bài thứ hai thì phải trả 100.000 đồng, nếu tiếp tục bị “ăn” lá bài thứ ba thì phải trả 200.000 đồng và “đền” nghĩa là phải trả toàn bộ số tiền thua trong ván bài thay cho hai người còn lại; đánh đến khi có ai “ù” hoặc hết bài trên nọc thì tính điểm, ai ít điểm nhất thì thắng, ba người còn lại thua nhất, nhì và ba, lần lượt là 50.000 đồng, 100.000 đồng và 150.000 đồng. Nếu “cháy” tức không có phỏm thì bị thua 200.000 đồng, nếu ai “ù” thì ba người còn lại bị thua 200.000 đồng, “ù tròn” thì ba người còn lại đều bị thua 250.000 đồng. Trong khi đánh bạc nếu có người “ù” hoặc “ù tròn” thì bỏ phải 50.000 đồng tiền xâu (số tiền này Vinh hưởng lợi). Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, thì Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang V, Q, H, T và P đang đánh bạc tại nhà của V. Phát hiện thấy lực lượng Công an, H, T và P bỏ chạy thoát. Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu, ba trăm nghìn đồng), 01 chăn vải màu hồng kích thước (90x115)cm, 02 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tú lơ khơ chưa sử dụng, 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BS 81B2 - 782.72, 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode, BS 81B2 - 812.83, 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BS 81B2 - 384.92, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu ViVo; Thu giữ của Vinh: 01 điện thoại di động hiệu IphoneXS, 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị Xuân V và số tiền 8.000.000 đồng; thu giữ của Quang: 01 điện thoại di động Iphone 7Plus, 01 điện thoại di động Nokia Model RM - 1172, 01 Giấy CMND số 231017342 mang tên Nguyễn Thanh Q và số tiền 7.000.000 đồng.

Đến ngày 03/12/2021, Lê Thị Thúy H và Đinh Tô Thanh T đến Công an thành phố P đầu thú, riêng Nguyễn Thị Trúc P bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 03/3/2024 P bị bắt truy nã và khai nhận hành vi đánh bạc.

Tại bản Kết luận giám định số 855 ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Số tiền 6.300.000đồng (Sáu triệu, ba trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc ngày 02/12/2021 là tiền thật.

* Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) Chăn vải màu hồng, kích thước (90x115)cm; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, tổng cộng 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm nghìn vụ án; đồng) tạm giữ tại chiếu bạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng, số IMEI 357201098650313, gấn sim số 0366969428, 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị Xuân V, số tiền 8.000.000đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Nokia RM-1172 màu đen xám; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Q; số tiền 7.000.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển số: 81B2-384.92; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH Mode, biển số 81B2-81283; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, gắn sim số 090 7483592 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, biển số 81B2-78272; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 5, gắn sim số 0967272724. Tất cả các vật chứng trên đã được xử lý tại Bản án số 54/2022/HSST ngày 05/5/2022 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Riêng đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của bị cáo Nguyễn Thị Trúc P Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án án này.

- Đối với Trần Thị Xuân V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị Thuý H, Đinh Tô Thanh T là những người cùng đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị Trúc P đã bị khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử tại Bản án số 54/2022/HSST ngày 05/5/2022 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại Bản Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Trúc P và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Trúc P phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc P với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Trúc P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Trúc P thừa nhận hành vi bị truy tố, không có ý kiến phản đối về tội danh và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 02/12/2021 tại số nhà 278 đường Phạm Văn Đ, tổ 5, phường Thống N, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Thị Trúc P cùng với Trần Thị Xuân V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị Thuý H, Đinh Tô Thanh T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “phỏm” thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc thu trên chiếu bạc là 6.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Trúc P đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội này là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng hám lợi vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, ngày 06/12/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung, chưa được xoá án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử và bị truy nã, đến ngày 03/3/2024 thì bị bắt. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, các đặc điểm về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo bị cáo Nguyễn Thị Trúc Pkhai do bị cáo nhặt được ngoài đường trước lúc đi qua nhà chị Vinh, bị cáo không biết điện thoại của ai nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử sung ngân sách nhà nước nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với Trần Thị Xuân V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị Thuý H, Đinh Tô Thanh T là những người cùng đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị Trúc P đã bị khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử tại Bản án số 54/2022/HSST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Trúc P phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 03/3/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 123/2024 ngày 21/5/2024 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Trúc P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Kim Thu